

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC THỌ  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:05/2021/HS - ST  
Ngày: 01/03/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Việt Thắng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Như Long và ông Lê Đức Nghiêm.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ, ngày 01 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/TLST - HS ngày 01/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST- HS ngày 18/02/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Quốc C**, sinh ngày: 20/8/1965; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 05/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh L ( đã chết) và bà Phạm Thị Q ( đã chết); có vợ: Nguyễn Thị T và 03 con; tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc. Ngày 05/11/2020 bị Công an huyện Đ xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Cùng ngày chấp hành xong quyết định ( chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); tiền án: Không; nhân thân: Ngày 19/5/1994 bị Tòa án nhân dân huyện T, TP Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản của công dân” ( đã được xóa án tích); Ngày 06/4/1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh B – V xử phạt 05 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản của công dân” và 01 năm tù về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân” ( Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 08/12/2020 đến nay; có mặt tại phiên tòa, sức khỏe bình thường và tự bào chữa.

2. Họ và tên: **Lương Sỹ T**, sinh ngày: 12/9/1990; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Sỹ T ( đã chết) và bà Lê Thị T; có vợ: Nguyễn Thị H và 02 con; tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc. Ngày 05/11/2020 bị Công an huyện Đ xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Cùng ngày chấp hành xong quyết định (chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 08/12/2020 đến đến nay; có mặt tại phiên tòa, sức khỏe bình thường và tự bào chữa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Phan Văn S, sinh năm: 1985; địa chỉ: Tổ dân phố 6 Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. (có mặt).

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1962; địa chỉ: Tổ dân phố 6 Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. (có mặt).

3. Ông Phạm Ngọc Q; sinh năm: 1956; địa chỉ: Tổ dân phố 6 Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 12/11/2020, Nguyễn Quốc C và Lương Sỹ T (đang có tiền sự về hành vi đánh bạc) cùng Nguyễn Thị H và Phan Văn S, đều trú tại Tổ dân phố 6 Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh đến nhà ông Phạm Ngọc Q trú cùng tổ dân phố chơi. Quá trình ngồi uống nước, Phan Văn S nói: *Ta làm tý hè* ( Ý là rủ mọi người đánh bài ăn tiền) thì Lương Sỹ T, Nguyễn Quốc C và Nguyễn Thị H đều đồng ý. Lúc này, ông Phạm Ngọc Q nói: *Các anh đừng đánh tiền là được, mà đừng làm ồn để mình ngủ*, nói xong ông Q đi vào nhà ngủ. Sau đó, cả bốn người đi vào khu vực phòng bếp nhà ông Q, sử dụng một chiếc chiếu cói và 01 bộ bài tú – lơ – khơ có sẵn trong nhà bếp, thống nhất với nhau cùng đánh bài Phỏm. Luật chơi cụ thể như sau: Bộ bài tú lơ khơ 52 quân, mỗi người chơi được chia 09 quân (riêng người chia bài được 10 quân), số còn lại đặt ở chiếu. Người chia bài sẽ đánh ra một quân cho người chơi cạnh bên (theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược lại), nếu quân bài đó phù hợp tạo thành “Phỏm” ( “Phỏm” là có 03 quân bài trở lên cùng chất và số thứ tự liên tiếp nhau hoặc có ba hay bốn quân bài cùng hàng) thì người chơi bên cạnh ăn quân bài, còn nếu không hợp để tạo thành phỏm thì sẽ bốc một quân bài lên và đánh một quân bài cho người chơi kế tiếp (không được đánh quân bài đã ăn), cứ như vậy cho hết ván bài. Ván bài sẽ kết thúc khi có một người chơi “Ù” ( khi tất cả 09 quân bài trên tay đều tạo thành “ Phỏm”) và mỗi người chơi phải trả (cho người “Ù” ) 50.000 đồng. Hoặc sau bốn lượt đánh, nếu không có ai “ Ù” thì người chơi phải hạ bài xuống để tính điểm thắng thua. Số điểm của người nào ít nhất là thắng ván bài đó và được nhận của người về thứ hai số tiền 10.000 đồng, người thứ 3 số tiền

20.000 đồng và người thứ 4 số tiền 30.000 đồng. Người thắng sẽ chia ván bài tiếp theo. Nếu người chơi không có “ Phỏm” thì bị “ Cháy” và phải trả cho người thắng số tiền 40.000 đồng. Quá trình đánh bài theo vòng, người nào bị ăn quân bài đầu tiên thì phải trả số tiền 10.000 đồng; bị ăn quân bài thứ hai phải trả số tiền 20.000 đồng; bị ăn quân bài thứ ba thì bị phạt “ Đền làng” và phải trả số tiền 150.000 đồng cho người ăn. Trước khi đánh, Lương Sỹ T có 300.000 đồng; Nguyễn Quốc C có 269.000 đồng; Nguyễn Thị H có 300.000 đồng; Phan Văn S có 200.000 đồng đều sử dụng vào mục đích đánh bạc. Cả bốn người đánh bài đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số tiền 1.069.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếc chiếu cói.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT- VKSĐT ngày 29/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Nguyễn Quốc C, Lương Sỹ T về tội “ *Đánh bạc*” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc C và Lương Sỹ T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

*Về hình phạt:*

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự, phạt tiền bị cáo Nguyễn Quốc C từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự, phạt tiền bị cáo Lương Sỹ T từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

*Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS đề nghị:

- Tịch thu sung công Nhà nước số tiền 1.069.000 đồng là tiền do thực hiện hành vi đánh bạc của các bị cáo và những người liên quan.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu xanh, trắng và 01 chiếc chiếu nhựa, loại chiếu cói, kích thước (1,55x2) m.

*Về án phí:* Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 3; Điều 5; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc Nguyễn Quốc C, Lương Sỹ T mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì. Các bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo mức phạt thấp nhất.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 15 phút đến 14 giờ ngày 12/11/2020, tại nhà ông Phạm Ngọc Q ở Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Quốc C và Lương Sỹ T (đều đang có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc) cùng với những người liên quan Nguyễn Thị H, Phan Văn S đang thực hiện hành vi đánh bài được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Phỏm”, với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 1.069.000 đồng, thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với đặc điểm vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo Nguyễn Quốc C, Lương Sỹ T đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, các bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính nên lần phạm tội này của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Việc xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, sai.

*[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:*

Các Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo Lương Sỹ T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo Nguyễn Quốc C ốm đau bệnh tật thường xuyên phải điều trị tại bệnh viện.

Từ những phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các tình tiết khác, xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Bên cạnh đó, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Quốc C tuy có nhân thân về tội Trộm cắp tài sản của công dân và tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nhưng thời gian xảy ra đã lâu, hiện bị cáo đã chấp hành xong

bản án và được xóa án tích, đồng thời trong vụ án này hành của các bị cáo là nhất thời phạm tội thuộc trường hợp giản đơn, số tiền dùng vào đánh bạc không lớn; vì vậy, việc áp dụng phạt tiền đối với các bị cáo theo điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự là phù hợp và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

*[4]. Về biện pháp tư pháp:*

Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung công Nhà nước số tiền 1.069.000 đồng là tiền do thực hiện hành vi đánh bạc của các bị cáo và những người liên quan.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân màu xanh, trắng và 01 chiếc chiếu nhựa, loại chiếu cói, kích thước (1,55x2) m.

*[5]. Về xem xét trách nhiệm của người liên quan và người làm chứng:*

Trong vụ án này, Nguyễn Thị H, Phan Văn S tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo Nguyễn Quốc C, Lương Sỹ T nhưng tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 1.069.000 đồng (chưa đủ tang số xử lý hình sự) và chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, nên Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị H và Phan Văn S theo quy định pháp luật.

Đối với ông Phạm Ngọc Q, quá trình các đối tượng đánh bạc tại nhà mình, ông Q không biết, nên không phải chịu trách nhiệm.

*[6]. Về án phí và quyền kháng cáo:* Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321, Điểm s (đối với bị cáo Lương Sỹ T căn cứ thêm điểm i) khoản 1 Điều 51, điểm a Khoản 1, Khoản 3 Điều 35, Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b Khoản 2 Điều 106, Khoản 1, 2 Điều 135, 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án:

**1. Tội danh và hình phạt:**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc C và Lương Sỹ T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C và Lương Sỹ T mỗi bị cáo 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

**2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

- Tịch thu sung công Nhà nước số tiền 1.069.000 đồng là tiền do thực hiện hành vi đánh bạc của các bị cáo và những người liên quan.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu xanh, trắng và 01 chiếc chiếu nhựa, loại chiếu cói, kích thước (1,55x2) m.

Đặc điểm cụ thể của các vật chứng trên được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ lưu tại hồ sơ vụ án.

**3. Về án phí:** Buộc các bị cáo Nguyễn Quốc C và Lương Sỹ T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 01/3/2021. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những nội dung trong bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 01/3/2021.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đ;
- CQ CSĐT Công an huyện Đ;
- CQ THAHS Công an huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Đ;
- Bị cáo, Người liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Việt Thắng**